

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2025/DS-PT

Ngày: 25/02/2025

V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy.

- Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Ông Nguyễn Chí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đước - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 660/2024/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 224/2024/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 25/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH S.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trí H - Giám đốc;

Địa chỉ: Số C, ấp H, xã H, huyện C - Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Thanh P - sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp E, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Đ - sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Văn K - sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số B, đường V, Tổ A, Khóm C, Phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Tấn Đ, là bị đơn của vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Anh Lê Thanh P, là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty TNHH S (công ty) chuyên kinh doanh, mua bán cung vật tư nông nghiệp.

Ông Đ đến công ty và ký kết giao dịch mua vật tư nông nghiệp. Đến thời điểm ngày 23/10/2023 ông Đ chốt nợ công ty số tiền 286.000.000 đồng và hẹn đến ngày 15/11/2023 sẽ trả dứt điểm số tiền trên. Nhưng đến thời điểm này, ông Đ vẫn chưa trả.

Nay, công ty yêu cầu ông Đ trả số tiền mua vật tư nông nghiệp còn nợ vốn 286.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 16/11/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Anh K là đại diện ủy quyền của ông Đ trình bày:

Ông Đ thừa nhận ngày 23/10/2023, ký chốt nợ với Công ty TNHH S và còn nợ tiền công ty 286.000.000 đồng. Nay đồng ý trả số tiền trên. Nhưng xin trả dần theo từng vụ lúa, mỗi vụ trả 30.000.000 đồng đến khi hết nợ. Riêng phần tiền lãi, không đồng ý trả lãi theo yêu cầu nguyên đơn.

Tại quyết định của bản án sơ thẩm số 224/2024/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH S.

Buộc ông Nguyễn Tấn Đ trả số tiền mua vật tư nông nghiệp còn nợ vốn 286.000.000 đồng và lãi suất 52.233.000 đồng (tính từ 16/11/2023 – 16/9/2024).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền, thì hàng tháng còn chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí:

Công ty TNHH S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại công ty số tiền 7.925.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp theo lai thu số 0011009, ngày 31/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Ông Nguyễn Tấn Đ phải nộp 16.911.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

- Ngày 24/9/2024, anh Nguyễn Tấn Đ kháng cáo, yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền nợ gốc; không đồng ý trả số tiền lãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tấn Đ vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo của ông Đ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; sau khi nghe ý kiến của các đương sự và quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Tấn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Công ty TNHH S1 cho rằng ông Nguyễn Tấn Đ có ký kết giao dịch mua vật tư nông nghiệp với công ty; tính đến ngày 23/10/2023 thì ông Đ chót nợ với công ty là 286.000.000 đồng và ông Đ hẹn đến ngày 15/11/2023 sẽ trả dứt điểm số tiền trên cho công ty, nhưng đến nay thì ông Đ vẫn chưa trả cho công ty, nên công ty khởi kiện yêu cầu ông Đ phải trả số tiền mua vật tư nông nghiệp còn nợ, vốn 286.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật từ ngày 16/11/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại cấp sơ thẩm, đại diện hợp pháp của ông Đ cũng thừa nhận vào ngày 23/10/2023 ông Đ có ký chót nợ với nguyên đơn là Công ty TNHH S1 số tiền còn nợ là 286.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền trên cho nguyên đơn, nhưng xin được trả dần theo từng vụ lúa, mỗi vụ trả 30.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ; riêng phần tiền lãi thì không đồng ý trả lãi theo yêu cầu nguyên đơn.

Như vậy, việc Công ty TNHH S1 trình bày ông Nguyễn Tấn Đ có ký kết giao dịch mua vật tư nông nghiệp với công ty và tính đến ngày 23/10/2023 thì ông Đ còn nợ đối với công ty 286.000.000 đồng là có thật, vì phía ông Đ cũng thừa nhận. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử buộc phía bị đơn, ông Nguyễn Tấn Đ phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn, là Công ty TNHH S1 số tiền nợ gốc 286.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với số tiền lãi, căn cứ vào hợp đồng thương mại ngày 23/10/2023 thể hiện có nội dung thỏa thuận về lãi suất là 1,66% đối với số tiền gốc nói trên. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên buộc bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn theo mức lãi suất và thời gian tính lãi như đã thỏa thuận, bằng số tiền là 52.233.000 đồng, cũng là phù hợp pháp luật. Nên việc bị đơn kháng cáo không đồng ý trả lãi đối với nguyên đơn là không có cơ sở.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của nguyên đơn tự nguyện, đồng ý không yêu cầu phía bị đơn phải trả số tiền, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc 286.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị đơn cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện, không trái P1, nên chấp nhận; chấp nhận kháng cáo của bị đơn; sửa một phần bản án sơ thẩm.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu về việc tuân thủ pháp luật từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đều thực hiện đúng quy định của pháp luật và không có kiến nghị. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp

đề xuất hướng giải quyết là chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn; sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị trên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên ông Nguyễn Tấn Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 430, 440 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tấn Đ.
- Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH S1.
- Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 224/2024/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH S1.

Buộc ông Nguyễn Tấn Đ phải trả số tiền nợ gốc mua vật tư nông nghiệp cho Công ty TNHH S1 là 286.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền, thì hàng tháng còn chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty TNHH S1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH S1 7.925.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0011009 ngày 31/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

- Ông Nguyễn Tấn Đ phải chịu 16.911.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Tấn Đ không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Đ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011176 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy